

KPI Đổi mới Phần thuật và Phần thuật Toàn cầu hướng tới Mục tiêu Phát triển Bền vững

Dương Đức Hùng – Bệnh viện Việt Đức
Bùi Mỹ Hạnh-Trường Đại học Y Hà Nội



Mục tiêu Đổi mới Phẫu thuật và Phẫu thuật Toàn cầu



Cải tiến kỹ thuật phẫu thuật

Các phương pháp tiếp cận phẫu thuật mới như phẫu thuật hỗ trợ robot đang cách mạng hóa bằng cách nâng cao độ chính xác, giảm thời gian hồi phục và cải thiện kết quả cho người bệnh.



Hợp tác liên ngành

Phẫu thuật toàn cầu đòi hỏi một cách tiếp cận đa ngành, với sự phối hợp của các bác sĩ phẫu thuật, gây mê, y tá và các nhân viên y tế khác để cung cấp dịch vụ chăm sóc toàn diện, chất lượng cao.



Telehealth-TeleTraining

Các tiến bộ trong y tế từ xa và nền tảng số giúp bác sĩ phẫu thuật chia sẻ chuyên môn, cung cấp đào tạo từ xa, hỗ trợ các nhân viên y tế ở những khu vực thiếu thốn

Tầm quan trọng của Mục tiêu Phát triển Bền vững trong Y tế

Đồng thuận toàn cầu

Các Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs) cung cấp một khuôn khổ toàn diện để cải thiện y tế trên toàn cầu, gắn kết các quốc gia và tổ chức vào các mục tiêu chung.

Giảm bất bình đẳng

Nhiều mục tiêu tập trung vào việc giảm chênh lệch trong khả năng tiếp cận CSSK chất lượng, đảm bảo không ai bị bỏ lại phía sau, chống nghèo hoá và cận túi vì chăm sóc không hiệu quả

Tiếp cận dự phòng

Phát triển bền vững nhấn mạnh việc chăm sóc dự phòng, nâng cao sức khỏe và giải quyết các yếu tố quyết định xã hội cho các cải tiến lâu dài, chi phí-hiệu quả trong CSSK

Tập trung vào môi trường

Các mục tiêu SDGs nhận ra mối liên hệ giữa sức khỏe và một môi trường lành mạnh, thể chế chuẩn mực thúc đẩy các sáng kiến chống biến đổi khí hậu, ô nhiễm và các mối đe dọa môi trường khác.

Sự cần thiết của KPI trong Chăm sóc Phẫu thuật



Chỉ số nhất quán

KPI chuẩn hóa cho phép so sánh có ý nghĩa về kết quả phẫu thuật giữa các nhà cung cấp dịch vụ và cơ sở y tế.



Mục tiêu đồng nhất

KPI chung giúp gắn kết các bên liên quan xung quanh mục tiêu chung về cải thiện chất lượng và giá trị của phẫu thuật.



Đối chiếu hiệu suất

KPI chuẩn hóa cho phép các bệnh viện so sánh hiệu suất của mình với các thực hành tốt nhất trong ngành.



Hợp tác

KPI nhất quán thúc đẩy hợp tác và chia sẻ kiến thức để thúc đẩy sự cải tiến liên tục.



Thách thức trong Đo lường KPI Phẫu thuật

Độ phức tạp của các quy trình

Các can thiệp phẫu thuật bao gồm nhiều biến số, khiến việc tách biệt tác động của các yếu tố cụ thể đến kết quả người bệnh trở nên khó khăn.

Dữ liệu không nhất quán

Thiếu các giao thức tiêu chuẩn để thu thập dữ liệu tại các cơ sở y tế khác nhau gây khó khăn cho việc phân tích so sánh và đối chiếu.

Quần thể người bệnh đa dạng

Các nhóm người bệnh khác nhau về nhân khẩu học, bệnh đi kèm và hồ sơ rủi ro làm phức tạp việc thiết lập các chỉ số hiệu suất có ý nghĩa.

Kết quả dài hạn

Đánh giá tác động lâu dài của các can thiệp phẫu thuật đòi hỏi việc theo dõi người bệnh trong thời gian dài, điều này tốn nhiều tài nguyên.

Phẫu thuật Tim mạch- Ví dụ điển hình

Phẫu thuật tim mạch là một điển hình tiêu biểu để phát triển các KPI. Những quy trình phẫu thuật rất phức tạp và đòi hỏi việc đo lường nghiêm ngặt về kết quả để thúc đẩy sự cải tiến liên tục trong chăm sóc người bệnh và đổi mới.

Theo dõi các KPI như tỷ lệ tử vong khi phẫu thuật, thời gian nằm viện, tỷ lệ tái nhập viện, biến chứng có thể cung cấp thông tin quý giá để tối ưu hóa các quy trình phẫu thuật và nâng cao an toàn cho người bệnh.



A photograph of several surgeons in an operating room, wearing blue scrubs, masks, and caps, focused on a surgical procedure. A large, circular surgical light fixture is visible above them, casting a bright, focused light on the surgical site. The background is dark, emphasizing the surgical team and their work.

Định nghĩa KPI cho Kết quả Phẫu thuật Tim mạch

1 Tỷ lệ tử vong

Theo dõi phần trăm người bệnh không qua khỏi trong quá trình phẫu thuật hoặc trong một khoảng thời gian nhất định.

2 Tỷ lệ biến chứng

Giám sát sự xuất hiện của các sự kiện bất lợi như nhiễm trùng, chảy máu, huyết khối, tim mạch, thận...

3 Thời gian nằm viện

Đo lường thời gian trung bình của việc nhập viện cho người bệnh phẫu thuật tim mạch.

4 Kết quả chức năng

Đánh giá sự cải thiện trong chất lượng cuộc sống, khả năng vận động và sự độc lập của người bệnh sau khi phẫu thuật.



Cải thiện Khả năng Tiếp cận Phẫu thuật Tim mạch

1

Mở rộng cơ sở hạ tầng

Đầu tư vào xây dựng thêm các trung tâm phẫu thuật tim mạch, đặc biệt ở các khu vực khó khăn, để cải thiện khả năng tiếp cận về mặt địa lý.

2

Nâng cao khả năng chi trả

Thực hiện các chương trình bảo hiểm và bảo hiểm y tế toàn dân để các quy trình tim mạch thiết yếu trở nên phù hợp với túi tiền của tất cả người bệnh.

3

Tối ưu hóa quy trình chuyển viện, nhập viện, ra viện

Đơn giản hóa quy trình giới thiệu và tăng cường phối hợp giữa các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc ban đầu và các trung tâm tim mạch.

Tối ưu hóa Quy trình và Quy trình làm việc Phẫu thuật

1

Sơ đồ hóa quy trình

Phân tích và tối ưu hóa từng bước của quy trình phẫu thuật để xác định các nút thắt và sự không hiệu quả.

2

Chuẩn hóa

Thiết lập các giao thức và quy trình thống nhất để đảm bảo cung cấp dịch vụ chăm sóc hiệu quả và chất lượng cao.

3

Phân bổ tài nguyên

Quản lý cẩn thận nhân sự, thiết bị và nguồn cung cấp để tối đa hóa năng suất và giảm thiểu lãng phí.

4

Cải tiến liên tục

Xem xét và tinh chỉnh quy trình thường xuyên dựa trên thông tin từ dữ liệu và phản hồi từ đội ngũ phẫu thuật.



Tăng cường An toàn và Sự hài lòng của người bệnh



Xuất sắc -NCKH

Duy trì các tiêu chuẩn cao nhất về chăm sóc y tế và an toàn người bệnh thông qua đào tạo nghiêm ngặt và cải tiến chất lượng liên tục.



Cách tiếp cận tập trung vào người bệnh

Xây dựng văn hóa đồng cảm, giao tiếp cởi mở và ra quyết định chung để đáp ứng nhu cầu và mối quan tâm của người bệnh.



Môi trường an toàn

Áp dụng các giao thức và công nghệ mạnh mẽ để đảm bảo môi trường chăm sóc sạch sẽ, an toàn và thoải mái cho tất cả người bệnh.



Tích hợp các KPI với Chỉ số chất lượng Bệnh viện

Cách tiếp cận tổng thể

KPI phẫu thuật được tích hợp với các chỉ số bệnh viện toàn diện sẽ cung cấp cái nhìn tổng quan về hiệu suất. Cho phép điều chỉnh kết quả phẫu thuật với các mục tiêu chung của tổ chức.

Xác định các liên kết

Phân tích mối quan hệ giữa KPI phẫu thuật và các chỉ số chất lượng như sự hài lòng của người bệnh, sử dụng tài nguyên, và các chỉ số tài chính để khám phá những liên kết quan trọng.

Tối ưu hóa quy trình

Bằng cách điều chỉnh KPI phẫu thuật với dữ liệu bệnh viện, có thể xác định các cơ hội để tinh giản quy trình, giảm lãng phí và nâng cao hiệu quả trên toàn hệ thống y tế.

Quyết định dựa vào dữ liệu

Việc tích hợp KPI tạo nền tảng dựa trên dữ liệu để đưa ra quyết định thông minh, cân bằng sự xuất sắc trong phẫu thuật với hiệu suất tổng thể khu vực hạn chế tài nguyên.

Bảng điều khiển trực quan hoá dữ liệu

Dữ liệu hình ảnh hiệu quả là điều quan trọng để khai thác thông tin từ khối lượng lớn dữ liệu về hiệu suất phẫu thuật. Bảng điều khiển tương tác giúp các bác sĩ lâm sàng và quản trị viên theo dõi các chỉ số quan trọng, xác định xu hướng và tìm ra cơ hội để cải thiện trên toàn bộ hệ sinh thái phẫu thuật.

Bảng điều khiển có thể tùy chỉnh cho phép các bên liên quan hình dung dữ liệu dưới các dạng trực quan như biểu đồ, đồ thị và bản đồ địa lý, hỗ trợ giám sát theo thời gian thực và ra quyết định dựa trên dữ liệu.



Phân tích Không gian-Thời gian của KPI Phần thuật

1

Lập bản đồ địa lý

Hình dung kết quả phần thuật trên các khu vực và địa điểm khác nhau.

2

Xu hướng theo thời gian

Phân tích KPI theo thời gian để xác định các mô hình và thay đổi.

3

Xác định chênh lệch

Phát hiện các biến động địa lý: khả năng tiếp cận, chất lượng và sử dụng tài nguyên.

4

Tối ưu hóa phân bổ tài nguyên

Đưa ra quyết định chiến lược để giải quyết các khoảng trống và sự bất bình đẳng khu vực.

Bằng cách tích hợp dữ liệu không gian và thời gian, các tổ chức y tế có thể có được cái nhìn sâu hơn về hiệu suất của các chương trình phần thuật. Phân tích không gian-thời gian cho phép xác định sự khác biệt địa lý, từ đó triển khai các can thiệp nhắm đến mục tiêu và phân bổ tài nguyên tối ưu nhằm cải thiện khả năng tiếp cận, chất lượng và kết quả trên các khu vực khác nhau.

Xác định bất bình đẳng địa Lý trong khả năng tiếp cận Phẫu thuật

1 Lập bản đồ các cơ sở phẫu thuật

Hình dung sự phân bố của các bệnh viện, phòng khám và trung tâm phẫu thuật chuyên khoa trên các vùng khác nhau.

3 Theo dõi mô hình giới thiệu

Hiểu cách người bệnh được giới thiệu đến các nhà cung cấp dịch vụ phẫu thuật khác nhau, làm nổi bật những điểm tắc nghẽn tiềm năng.

2 Phân tích khu vực phục vụ người bệnh

Xác định dân số được phục vụ bởi từng cơ sở và phát hiện các cộng đồng thiếu thốn hoặc xa xôi.

4 Đánh giá khả năng tiếp cận giao thông

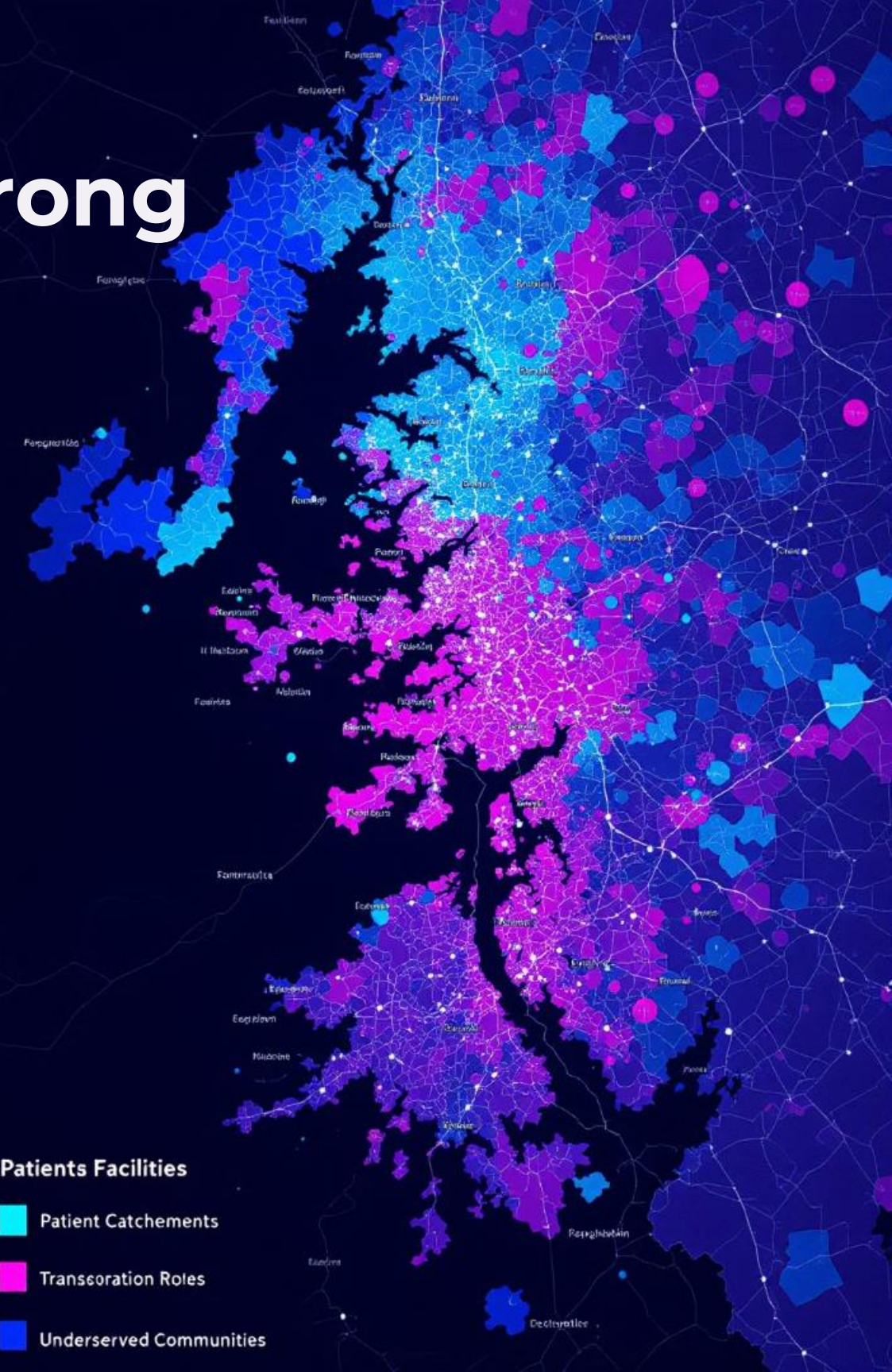
Đánh giá tính sẵn có và chi phí của các phương tiện giao thông để người bệnh đến được các cơ sở phẫu thuật.

Patients Facilities

■ Patient Catchments

■ Translocation Roles

■ Underserved Communities



Tối ưu hóa Phân bổ và Sử dụng Tài nguyên



Bản đồ tài nguyên địa lý

Sử dụng công nghệ GIS để hình dung sự phân bố và tính sẵn có của các tài nguyên y tế quan trọng trên các vùng khác nhau, từ đó hỗ trợ các quyết định dựa trên dữ liệu về việc phân bổ tài nguyên.



Phân tích quy trình phẫu thuật Quyết định hợp tác

Tích hợp dữ liệu đa nguồn để tạo ra các bảng điều khiển động cung cấp thông tin chi tiết về khối lượng phẫu thuật, sử dụng tài nguyên, chi phí- hiệu quả, hỗ trợ tối ưu hóa vận hành.



Thúc đẩy hợp tác đa ngành và tạo điều kiện thảo luận giữa các chuyên gia y tế để thống nhất các chiến lược phân bổ tài nguyên và cải tiến liên tục.

Thúc đẩy Hợp tác và Chia sẻ Kiến thức

Nhóm đa chức năng

Tập hợp các chuyên gia từ các lĩnh vực khác nhau để tận dụng các góc nhìn độc đáo và thúc đẩy đổi mới.

Kho kiến thức

Thiết lập các nền tảng tập trung để thu thập và chia sẻ các thực hành tốt nhất, bài học kinh nghiệm và các nghiên cứu điển hình thành công.

Học hỏi từ đồng nghiệp

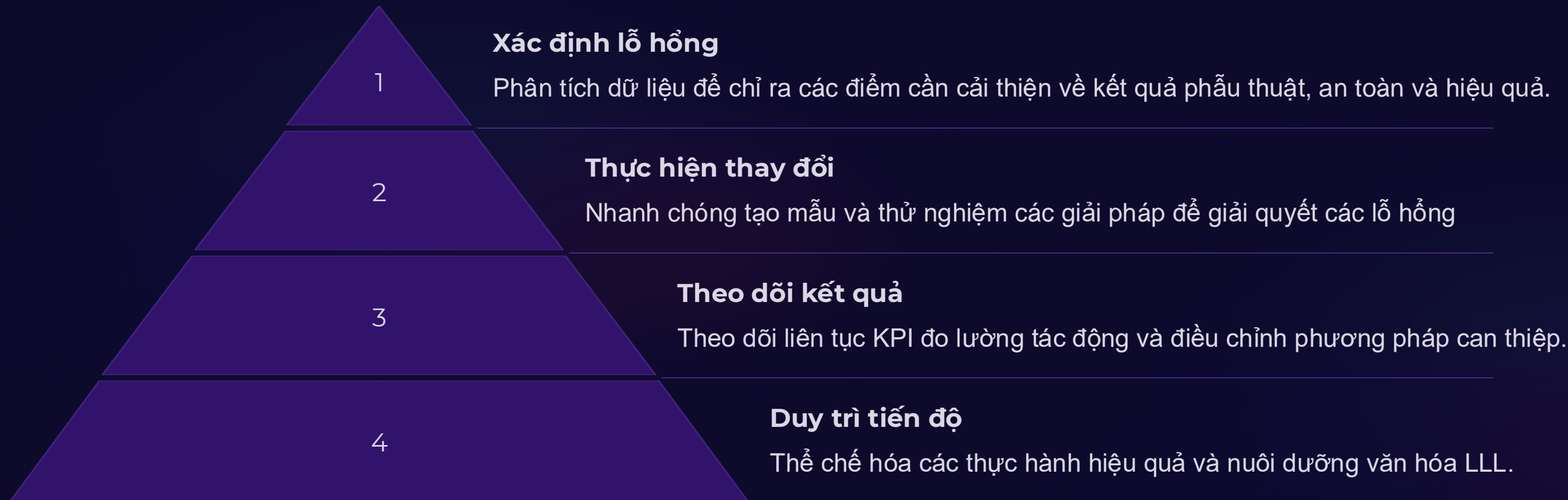
Khuyến khích các bác sĩ phẫu thuật hướng dẫn và học hỏi lẫn nhau, xây dựng văn hóa học tập suốt đời - cải tiến liên tục.

Hợp tác liên ngành

Tạo điều kiện cho sự hợp tác giữa các bác sĩ phẫu thuật, nhà khoa học dữ liệu và quản trị viên y tế để thống nhất các ưu tiên chiến lược.



Thúc đẩy NCKH Cải tiến Liên tục - Đổi mới sáng tạo



Bằng cách thiết lập một cách tiếp cận có hệ thống để xác định cơ hội, thử nghiệm giải pháp và theo dõi tiến độ, các tổ chức y tế có thể thúc đẩy cải tiến liên tục trong chăm sóc phẫu thuật. Quy trình này cho phép tối ưu hóa nhanh chóng kết quả, an toàn và hiệu quả.



Điều chỉnh KPI Phẫu thuật với Các SDG

Cách tiếp cận tổng thể

KPI phẫu thuật được thiết kế để giải quyết không chỉ các kết quả lâm sàng mà còn các yếu tố xã hội, kinh tế và môi trường gắn với SDGs của Liên Hợp Quốc.

Cải thiện khả năng tiếp cận

KPI cần đo lường tiến độ trong mở rộng khả năng tiếp cận dịch vụ chăm sóc chất lượng, đặc biệt cho các nhóm thiệt thòi, giảm bất bình đẳng và thúc đẩy bảo hiểm y tế toàn dân.

Đổi mới có trách nhiệm

KPI khuyến khích phát triển và áp dụng các đổi mới sáng tạo có trách nhiệm, bền vững về môi trường, giảm thiểu tác động tiêu cực.

Hợp tác đa phương

Để điều chỉnh KPI phẫu thuật với SDGs, cần sự hợp tác đa ngành và sự tham gia của các bên liên quan để đảm bảo các giải pháp toàn diện, công bằng và có tác động.

1 Xóa nghèo

2 Xóa đói

3 Cuộc sống khỏe mạnh

4 Chất lượng giáo dục

5 Bình đẳng giới

6 Nước sạch và Vệ sinh

7 Năng lượng sạch và bền vững



CHÚNG TA CÒN CHƯA NÓI ĐẾN?

NGHỊ QUYẾT 128/NQ-CP

Nghị quyết 16/2021/QH15 về Kế hoạch phát triển KT-XH 2021-2025



THẾ GIỚI LUÔN BIẾN ĐỘNG-KHÔNG CHẮC CHẴN-PHỨC TẠP-MƠ HỒ

1. CHÍNH PHỦ: QĐ 622 KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG QUỐC GIA VÌ SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG; CHÍNH PHỦ HÀNH ĐỘNG-KIẾN TẠO-PHÁT TRIỂN, CHỈ SỐ CÔNG KHAI-MINH BẠCH-ĐỔI MỚI-SÁNG TẠO
2. CHƯƠNG TRÌNH KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN ĐI VÀO THƯỜNG NIÊN, THANH TOÁN VƯỢT TUYẾN BẢO HIỂM, THANH TOÁN THEO DRG, TIÊU CHUẨN NHẬP VIỆN, CẤP CỨU, TỬ VONG, BÁO CÁO SỰ CỐ Y KHOA...
3. QĐ 956/QĐ-TTg 2020 HỘI ĐỒNG Y KHOA QUỐC GIA TỔ CHỨC THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC LÀM CƠ SỞ CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
4. MẠNG LƯỚI CÁC BỆNH VIỆN THAM GIA ĐÀO TẠO BẮT ĐẦU THỰC HIỆN THEO NGHỊ ĐỊNH 111/NĐ-TTg VỀ ĐÀO TẠO CHO KHỐI NGÀNH SỨC KHỎE
5. CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG ĐỔI MỚI GIÁO DỤC DỰA TRÊN KHUNG TRÌNH ĐỘ QUỐC GIA QĐ 1982/QĐ-TTg, CHUẨN GIÁO DỤC ĐẠI HỌC VÀ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP, KHUNG NĂNG LỰC VỊ TRÍ VIỆC LÀM (BSDK-NHA-ĐIỀU DƯỠNG-HỘ SINH)
6. HỖ TRỢ TRONG NƯỚC-QUỐC TẾ DỰA TRÊN THỎA THUẬN CHIA SẺ TRI THỨC- KINH TẾ
7. QĐ 1373/QĐ-TTg 2021 Phê duyệt đề án “XÂY DỰNG XÃ HỘI HỌC TẬP”

8 Việc làm đáng hoàng và Tăng trưởng kinh tế

9 Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng

10 Giảm bất bình đẳng

11 Đô thị và Công đồng bền vững

12 Tiêu dùng và Sản xuất có trách nhiệm

13 Hành động ứng phó với biến đổi khí hậu

14 Tài nguyên nước

15 Tài nguyên đất

16 Hòa bình, Công bằng và Thể chế vững mạnh

17 Hợp tác để hiện thực hóa các mục tiêu

Vượt qua Rào cản



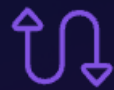
Thách thức trong tích hợp dữ liệu

Việc tích hợp các nguồn dữ liệu khác nhau và đảm bảo chất lượng dữ liệu là khó nhất



Hạn chế tài nguyên

Việc triển khai hệ thống KPI yêu cầu thêm kinh phí và nhân lực



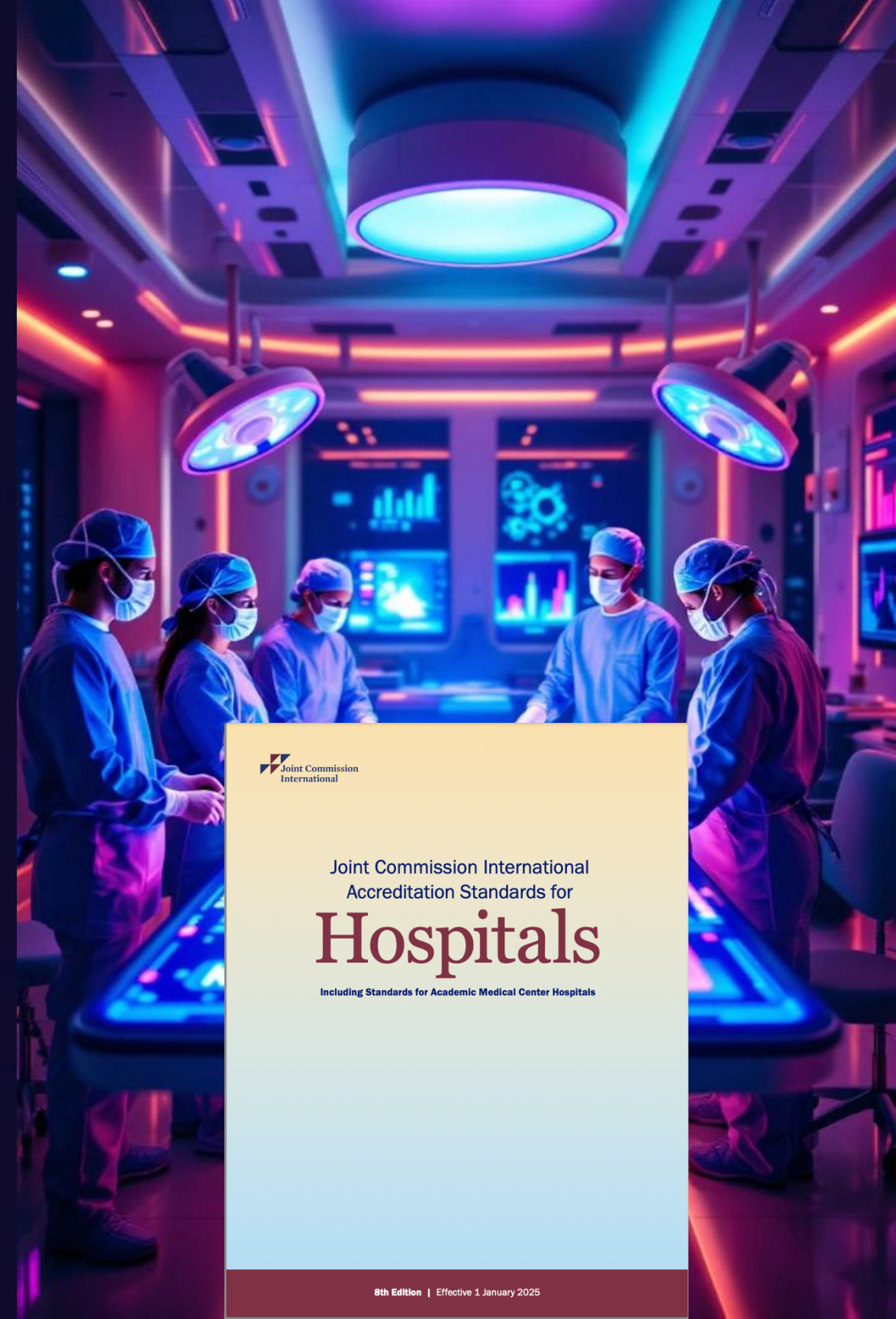
Kháng cự văn hóa

Vượt qua sự trì trệ của tổ chức và nhận được sự ủng hộ cho các quy trình mới dựa trên KPI



Rào cản pháp lý

Điều chỉnh KPI với các yêu cầu tuân thủ và báo cáo đang phát triển có thể làm tăng độ phức tạp.



Joint Commission
International

Joint Commission International
Accreditation Standards for

Hospitals

Including Standards for Academic Medical Center Hospitals

Chiến lược Đổi mới Phẫu thuật toàn cầu

1 **Chuẩn hóa các quy trình**
Thiết lập quy trình phẫu thuật và thực hành tốt nhất chấp nhận toàn cầu.

2 **Tận dụng công nghệ**
Tích hợp các công cụ kỹ thuật số để tăng cường khả năng phẫu thuật và tính tiếp cận.

3 **Tạo điều kiện đào tạo**
Phát triển các chương trình đào tạo dựa trên năng lực hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

4 **Mở rộng quan hệ đối tác**
Hợp tác đa phương toàn cầu để thúc đẩy đổi mới và mở rộng tác động.

Mở rộng đổi mới phẫu thuật trên toàn cầu đòi hỏi một cách tiếp cận toàn diện. Chuẩn hóa quy trình phẫu thuật, tận dụng công nghệ mới nổi, tạo điều kiện đào tạo rộng rãi, và thúc đẩy quan hệ đối tác toàn cầu là các chiến lược then chốt để vượt qua rào cản địa lý và đảm bảo khả năng tiếp cận công bằng đến dịch vụ phẫu thuật chất lượng cao.

SQE.07.00	SQE.11	Renumbered standard with five measurable elements focused on process for evaluating the care provided by the medical staff.		
		ME 4 focuses on hospitalwide and department/service data sources criteria used in medical staff ongoing evaluations.		X
SQE.07.01	N/A	New standard with five measurable elements focused on monitoring and evaluating medical staff professional performance.	X	

Global Health Impact (GHI)

All-new chapter and requirements. Did not exist in 7th Edition.

Human Subjects Research Programs (HRP)

8th Edition Standard Number(s)	7th Edition (Previous) Standard Number(s)	Description of Changes	New Standard	New ME
HRP.01.00	HRP1 HRP1.1	Renumbered standard with four measurable elements similar to the 7th Edition. Moved HRP.1.1, ME 2 (7th Edition) to HRP01.00, ME 4 (8th Edition).		

xxviii

Kết luận



Hợp tác là chìa khóa

Thúc đẩy sự cải thiện bền vững trong chăm sóc phẫu thuật cần sự hợp tác đa ngành giữa các nhà cung cấp dịch vụ y tế, đào tạo, hoạch định chính sách và công nghệ.



Tối ưu hóa liên tục

Xem xét và điều chỉnh KPI thường xuyên dựa trên thực hành tốt nhất đang phát triển. Nhu cầu người bệnh là trọng tâm để thúc đẩy sự cải thiện liên tục.



Đồng bộ hóa hướng tới SDG

Đảm bảo KPI được điều chỉnh với các SDG giúp NVYT, các bên liên quan làm việc hướng tới tầm nhìn toàn cầu về kết quả tốt hơn, chi phí sẽ hợp lý hơn